

## BẢN TIN NHANH VỀ THUẾ

Việt Nam ký Hiệp định thuế  
đa phương

Tháng 02/2022

Ngày 09/02/2021, Việt Nam đã ký kết và chính thức trở thành thành viên thứ 99 của Hiệp định thuế đa phương ("MLI") để thực hiện các biện pháp liên quan đến việc áp dụng các hiệp định tránh đánh thuế nhằm ngăn chặn xói mòn cơ sở tính thuế và chuyển dịch lợi nhuận ("BEPS")

Mục đích của MLI, nói một cách ngắn gọn, là nhằm thực hiện các biện pháp liên quan đến áp dụng hiệp định tránh đánh thuế để ngăn ngừa các hành vi xói mòn cơ sở tính thuế và chuyển dịch lợi nhuận.

Các bên ký kết MLI có thể cập nhật một cách hiệu quả các biện pháp kết hợp đối với áp dụng Hiệp định tránh đánh thuế ("DTA"), mà không cần phải đàm phán lại cho từng DTA.

Việt Nam đã đệ trình danh sách **75 hiệp định tránh đánh thuế** mà Việt Nam mong muốn lựa chọn là những Hiệp định thuế được áp dụng ("CTA"), tức là sẽ được sửa đổi thông qua MLI. Danh sách trong bảng dưới đây:

1	Úc	20	Hồng Kông	39	Malta	58	Ả Rập Saudi
2	Áo	21	Hungary	40	Mông Cổ	59	Serbia
3	Azerbaijan	22	Iceland	41	Maroc	60	Seychelles
4	Bangladesh	23	Ấn Độ	42	Mozambique	61	Singapore
5	Belarus	24	Indonesia	43	Myanmar	62	Slovakia
6	Bỉ	25	Iran	44	Hà Lan	63	Tây Ban Nha
7	Brunei Darussalam	26	Ireland	45	New Zealand	64	Sri-Lanka
8	Bulgaria	27	Israel	46	Na Uy	65	Thụy Điển
9	Campuchia	28	Ý	47	Oman	66	Thụy Sĩ
10	Canada	29	Nhật Bản	48	Pakistan	67	Thái Lan
11	Trung Quốc	30	Kazakhstan	49	Palestine	68	Tunisia
12	Croatia	31	Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Triều Tiên	50	Panama	69	Thổ Nhĩ Kỳ
13	Cuba	32	Hàn Quốc	51	Philippines	70	Ukraina
14	Cộng hòa Séc	33	Kuwait	52	Ba Lan	71	Các Tiểu vương quốc Ả Rập Thống nhất
15	Đan Mạch	34	Lào	53	Bồ Đào Nha	72	Vương quốc Anh
16	Estonia	35	Latvia	54	Qatar	73	Uruguay
17	Phần Lan	36	Luxembourg	55	Romania	74	Uzbekistan
18	Pháp	37	Ma Cao	56	Nga	75	Venezuela
19	Đức	38	Malaysia	57	San Marino		

Trong khuôn khổ lễ ký kết MLI vào ngày 09/02/2022, Chính phủ Việt Nam đã công bố danh sách tạm thời các điều khoản bảo lưu và các điều khoản được thông báo áp dụng theo quy định tại điều 28(7) và 29(4) của MLI. Các điều khoản được bảo lưu và được thông báo áp dụng sẽ được xác nhận khi hoàn thành việc phê chuẩn theo hướng dẫn điều 28(6) và 29(3) của MLI.



## BẢN TIN NHANH VỀ THUẾ

Việt Nam ký Hiệp định thuế  
đa phương

Tháng 02/2022

### Danh sách các điều khoản bảo lưu dự kiến:

STT.	Điều khoản của Hiệp định MLI	Ghi chú thực hiện của Việt Nam
1	Điều 3 (Thực thể minh bạch)	<ul style="list-style-type: none"> <li>Việt Nam có quyền không áp dụng toàn bộ điều 3 cho các Hiệp định thuế được áp dụng.</li> </ul>
2	Điều 4 (Thực thể cư trú kép)	<ul style="list-style-type: none"> <li>Việt Nam có quyền không áp dụng toàn bộ điều 4 cho các Hiệp định thuế được áp dụng.</li> </ul>
3	Điều 5 (Áp dụng phương pháp xóa bỏ thuế hai lần)	<ul style="list-style-type: none"> <li>Việt Nam có quyền cho toàn bộ điều 5 không áp dụng cho các Hiệp định thuế được bảo đảm của mình.</li> </ul>
4	Điều 8 (Giao dịch chuyển nhượng cổ tức)	<ul style="list-style-type: none"> <li>Việt Nam có quyền không áp dụng toàn bộ điều 8 cho các Hiệp định thuế được áp dụng.</li> </ul>
5	Điều 9 (Lợi nhuận chuyển nhượng vốn từ việc chuyển nhượng cổ phần hoặc lợi ích của các tổ chức/ cá nhân mà giá trị chủ yếu đến từ bất động sản)	<ul style="list-style-type: none"> <li>Việt Nam có quyền không áp dụng điều 9(1) (b) cho các Hiệp định thuế được áp dụng. Ngoài ra, Việt Nam có quyền không áp dụng Điều 9(4) cho các Hiệp định thuế được áp dụng, vì đã được quy định tại Điều 9(5) và danh sách 66 hiệp định, cùng với các điều khoản có chứa các nội dung nằm trong phạm vi bảo lưu này.</li> </ul>
6	Điều 10 (Quy tắc chống lạm dụng đối với các cơ sở thường trú nằm ở khu vực pháp lý thứ ba)	<ul style="list-style-type: none"> <li>Việt Nam có quyền không áp dụng toàn bộ điều 10 cho các Hiệp định thuế được áp dụng.</li> </ul>
7	Điều 11 (Áp dụng các thỏa thuận thuế để hạn chế quyền đánh thuế của tổ chức/cá nhân cư trú bên mình)	<ul style="list-style-type: none"> <li>Việt Nam có quyền không áp dụng toàn bộ điều 11 cho các Hiệp định thuế được áp dụng.</li> </ul>
8	Điều 14 (Chia tách hợp đồng)	<ul style="list-style-type: none"> <li>Việt Nam có quyền không áp dụng toàn bộ điều 14 cho các Hiệp định thuế được áp dụng;</li> </ul>
9	Điều 16 (Thủ tục thỏa thuận chung)	<ul style="list-style-type: none"> <li>Việt Nam có quyền chọn câu đầu tiên của điều 16(1) không áp dụng cho các Hiệp định thuế được áp dụng trên cơ sở dự kiến đáp ứng tiêu chuẩn tối thiểu để cải thiện quá trình giải quyết tranh chấp theo Chương trình BEPS của OECD/G20.</li> </ul>
10	Điều 17 (Điều chỉnh tương ứng)	<ul style="list-style-type: none"> <li>Việt Nam có quyền không áp dụng toàn bộ điều 17 cho các Hiệp định thuế được áp dụng trên cơ sở không có điều khoản được đề cập trong Điều 17(2) trong Hiệp định thuế được áp dụng. Theo đó:                             <ul style="list-style-type: none"> <li>Điều khoản này sẽ được điều chỉnh phù hợp quy định tại khoản 1; hoặc</li> <li>cơ quan có thẩm quyền sẽ nỗ lực giải quyết vụ việc theo quy định của Hiệp định thuế được áp dụng liên quan đến thủ tục thỏa thuận chung.</li> </ul> </li> </ul>
11	Điều 35 (Có hiệu lực)	<ul style="list-style-type: none"> <li>Việt Nam có quyền không áp dụng điều 35(4) đối với các Hiệp định thuế được áp dụng.</li> </ul>



## BẢN TIN NHANH VỀ THUẾ

Việt Nam ký Hiệp định thuế  
đa phương

Tháng 02/2022

### Danh sách các điều khoản được thông báo áp dụng dự kiến:

STT.	Điều khoản của Hiệp định MLI	Ghi chú thực hiện của Việt Nam
1	Điều 2 (Giải thích các điều khoản)	<ul style="list-style-type: none"> <li>Việt Nam đã liệt kê 75 hiệp định mà họ muốn được quy định trong Hiệp định thuế đa phương MLI – xem danh sách ở trên.</li> </ul>
2	Điều 6 (Mục đích của Hiệp định thuế được áp dụng)	<ul style="list-style-type: none"> <li>Việt Nam chọn áp dụng điều 6(3). Việt Nam liệt kê 75 hiệp định mà Việt Nam cho là không nằm trong phạm vi loại trừ theo điều 6(4) và đoạn mở đầu được mô tả trong điều 6(2). Ngoài ra, Việt Nam liệt kê 65 hiệp định mà Việt Nam cho là không có đoạn mở đầu với mong muốn phát triển mối quan hệ kinh tế hoặc tăng cường hợp tác trong các vấn đề thuế.</li> </ul>
3	Điều 7 (Phòng chống lạm dụng hiệp định)	<ul style="list-style-type: none"> <li>Việt Nam liệt kê 8 hiệp định, cùng với các điều và các đoạn, xem xét không phải tuân thủ quy định tại Điều 7(15)(b) và có một điều khoản được mô tả tại Điều 7(2).</li> </ul>
4	Điều 9 (Lợi nhuận chuyển nhượng vốn từ chuyển nhượng cổ phần hoặc lợi ích của các tổ chức/cá nhân mà giá trị chủ yếu từ bất động sản)	<ul style="list-style-type: none"> <li>Việt Nam chọn áp dụng điều 9(4). Ngoài ra, Việt Nam liệt kê 66 hiệp định, cùng với số điều và số đoạn, việt nam xem xét có một điều khoản được mô tả tại điều 9(1).</li> </ul>
5	Điều 12 (Tránh tình trạng thành lập cơ sở thường trú không xác thực thông qua các sắp xếp được thỏa thuận và các chiến lược tương tự)	<ul style="list-style-type: none"> <li>Việt Nam liệt kê 75 hiệp định, cùng với số điều và số đoạn, xem xét có một điều khoản được mô tả trong điều 12(3)(a). Việt Nam cũng liệt kê 75 hiệp định, cùng với số điều và số đoạn, việt nam xem xét có một điều khoản được mô tả tại điều 12(3)(b).</li> </ul>
6	Điều 13 (Tránh tình trạng thành lập cơ sở thường trú không xác thực thông qua miễn trừ hoạt động cụ thể)	<ul style="list-style-type: none"> <li>Việt Nam chọn áp dụng phương án A theo điều 13(1). Ngoài ra, Việt Nam liệt kê 75 hiệp định, cùng với điều và số đoạn vẫn, việt nam xem xét có một điều khoản được mô tả tại điều 13(5)(a).</li> </ul>



## BẢN TIN NHANH VỀ THUẾ

Việt Nam ký Hiệp định thuế  
đa phương

Tháng 02/2022

### Danh sách các điều khoản được thông báo áp dụng dự kiến: (cont.):

STT.	Điều khoản của Hiệp định MLI	Ghi chú thực hiện của Việt Nam
7	Điều 16 (Thủ tục thỏa thuận chung)	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Việt Nam liệt kê như sau:                             <ul style="list-style-type: none"> <li>○ 4 thỏa thuận, cùng với điều khoản và số đoạn văn, xem xét điều khoản quy định rằng một trường hợp được đề cập trong câu đầu tiên của Điều 16(1) phải được trình bày trong một khoảng thời gian cụ thể ngắn hơn 3 năm kể từ khi thông báo đầu tiên về hành động dẫn đến đánh thuế không phù hợp với các quy định của Hiệp định thuế được áp dụng;</li> <li>○ 70 thỏa thuận, cùng với điều khoản và số đoạn, xem xét điều khoản quy định rằng một trường hợp được đề cập trong câu đầu tiên của Điều 16(1) phải được trình bày trong một khoảng thời gian cụ thể ít nhất là 3 năm kể từ khi thông báo đầu tiên về hành động dẫn đến thuế theo các quy định của tại Hiệp định thuế được áp dụng;</li> <li>○ 11 thỏa thuận mà hiệp định xem xét không có một điều khoản được mô tả trong điều 16(4)(b)(ii);</li> <li>○ 19 thỏa thuận mà hiệp định đang xem xét không có một điều khoản được mô tả trong điều 16(4)(c)(i); và</li> <li>○ 9 thỏa thuận mà hiệp định đang xem xét không có điều khoản được mô tả tại Điều 16(4)(c)(ii);</li> </ul> </li> </ul>
8	Điều 18 (Lựa chọn áp dụng Phần VI)	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Việt Nam chọn không áp dụng Phần VI; và</li> </ul>
9	Điều 35 (Có hiệu lực)	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Việt Nam chọn thay thế cụm từ "thời hạn chịu thuế bắt đầu vào hoặc sau khi hết thời hạn" bằng cụm từ "thời hạn chịu thuế bắt đầu hoặc sau ngày 01/01 năm sau khi bắt đầu hoặc sau khi hết thời hạn".</li> </ul>



## BẢN TIN NHANH VỀ THUẾ

Việt Nam ký Hiệp định thuế  
đa phương

Tháng 02/2022

### Những điểm cần lưu ý:

- MLI là một bước tiến lớn trong quá trình thực hiện BEPS. Việc ký kết MLI thể hiện cam kết của Việt Nam trong việc thực hiện các kế hoạch hành động BEPS và phản ánh quyết tâm của Việt Nam trong việc áp dụng các tiêu chuẩn quốc tế và chống trốn thuế quốc tế.
- Với việc ký kết MLI, Việt Nam đã thể hiện cam kết thực hiện bốn tiêu chuẩn tối thiểu theo dự án BEPS trong các lĩnh vực thực tiễn đánh thuế bất lợi, lạm dụng hiệp ước thuế, yêu cầu báo cáo lợi nhuận liên quốc gia và cải thiện giải quyết tranh chấp thuế xuyên biên giới.
- Một lưu ý khác, song song với việc ký MLI, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định 2072/QĐ-TTg ngày 10/12/2021 phê duyệt Đề án rà soát hiệu lực của các điều ước quốc tế thuế. Điều này tác động đến chính sách thuế của Việt Nam và điều chỉnh các điều ước quốc tế về thuế phù hợp hơn với các cam kết quốc tế có liên quan như MLI.
- Bước tiếp theo của MLI, Việt Nam sẽ hướng tới việc phê chuẩn MLI. Do đó, điều quan trọng đối với các tập đoàn đa quốc gia là cần hiểu rõ các vị thế khác nhau của các quốc gia trong các Hiệp định thuế để xác định các ảnh hưởng liên quan của MLI đối với từng hiệp định thuế cụ thể.



## Contact us



**Thomas McClelland**

**Phó Tổng Giám đốc phụ trách**  
+84 28 7101 4333  
tmcclelland@deloitte.com



**Bùi Ngọc Tuấn**

**Phó Tổng Giám đốc**  
+84 24 7105 0021  
tbui@deloitte.com



**Bùi Tuấn Minh**

**Phó Tổng Giám đốc**  
+84 24 7105 0022  
mbui@deloitte.com



**Phan Vũ Hoàng**

**Phó Tổng Giám đốc**  
+84 28 7101 4345  
hoangphan@deloitte.com



**Đinh Mai Hạnh**

**Phó Tổng Giám đốc**  
+84 24 7105 0050  
handinh@deloitte.com



**Võ Hiệp Vân An**

**Phó Tổng Giám đốc**  
+84 28 7101 4444  
avo@deloitte.com



**Vũ Thu Nga**

**Phó Tổng Giám đốc**  
+84 24 7105 0023  
ngavu@deloitte.com

### Văn phòng Hà Nội

Tầng 15, Tòa nhà Vinaconex,  
34 Láng Hạ, Quận Đống Đa, Hà Nội  
Tel: +84 24 7105 0000  
Fax: +84 24 6288 5678

### Văn phòng TP. Hồ Chí Minh

Tầng 18, Tòa nhà Times Square,  
57-69F Đồng Khởi, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh  
Tel: +84 28 7101 4555  
Fax: +84 28 3910 0750

# Deloitte.



Tên Deloitte được dùng để chỉ một hoặc nhiều thành viên của Deloitte Touche Tohmatsu Limited (“DTTL” hay “Deloitte Toàn cầu”), và mạng lưới các hãng thành viên trên toàn cầu (gọi chung là Tổ chức Deloitte). DTTL và mỗi thành viên trực thuộc là một pháp nhân riêng biệt và độc lập về mặt pháp lý, không bị ràng buộc lẫn nhau đối với các bên thứ ba. DTTL và mỗi thành viên trực thuộc chỉ chịu trách nhiệm cho hành vi và thiếu sót của mình, chứ không phải chịu trách nhiệm lẫn nhau. DTTL không cung cấp dịch vụ cho các khách hàng. Vui lòng xem tại [www.deloitte.com/about](http://www.deloitte.com/about) để biết thêm thông tin chi tiết.

### Về Deloitte Việt Nam

Tại Việt Nam, Công ty TNHH Deloitte Việt Nam và các công ty thành viên cùng các chi nhánh của mỗi công ty trong hệ thống Deloitte Việt Nam là các đơn vị cung cấp dịch vụ chuyên ngành.

Tài liệu này chỉ chứa đựng những thông tin chung và nhằm mục đích tham khảo, do vậy, không một hãng Deloitte Touche Tohmatsu Limited, hay bất kỳ một hãng thành viên hay công ty con (sau đây được gọi chung là “Tổ chức Deloitte”) và các nhân viên của họ được xem là, trong phạm vi nội dung của tài liệu này, cung cấp dịch vụ hay đưa ra những ý kiến, tư vấn về chuyên môn cho người đọc. Tài liệu này không cấu thành ý kiến tư vấn đối với người đọc và sẽ không ảnh hưởng đến các ý kiến tư vấn khác do bất kỳ nhân viên của Tổ chức Deloitte cung cấp. Những thông tin thể hiện trong tài liệu này không áp dụng đối với các trường hợp riêng biệt của doanh nghiệp. Trước khi đưa ra bất kỳ một quyết định hay hành động nào có thể ảnh hưởng tới tình hình tài chính hoặc hoạt động kinh doanh, người đọc nên tham khảo ý kiến chuyên gia tư vấn.

Không có tuyên bố, bảo đảm hoặc cam kết nào (rõ ràng hay ngụ ý) được đưa ra về tính chính xác hoặc tính đầy đủ của thông tin trong tài liệu này, và không một hãng thành viên nào thuộc Mạng lưới các công ty Deloitte chịu trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại, tổn thất xảy ra trực tiếp hay gián tiếp do kết quả của việc người đọc sử dụng, công bố, phát tán ra bên ngoài hoặc dựa vào tài liệu này để hành động, không hành động hoặc ra bất kỳ quyết định nào. DTTL và mỗi thành viên là một pháp nhân riêng biệt và độc lập về mặt pháp lý. Thời điểm người đọc nhận được tài liệu này và không có bất kỳ phản hồi nào tới Deloitte, chúng tôi sẽ coi là người đọc đã đồng ý và chấp thuận với các thông tin và nội dung nêu trên.